

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188 /2018/HSST

Ngày: 01-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Pọm;

Ông Hoàng Trung Trọng;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Văn Dục - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Quàng Văn N; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1969; tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Quàng Văn G (Đã chết) và bà Lò Thị e, sinh năm 1954; bị cáo có vợ là: Lò Thị P, sinh năm 1965 và 04 con, lớn nhất 30 tuổi, nhỏ nhất 23 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 20-7-2018, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***) Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn N:** Ông Cầm Trọng Thủy – Trợ giúp viên pháp lý - thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 20-7-2018, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Quàng Văn N, nơi cư trú: Bản L, xã TM, huyện

Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng
- 01 (Một) mảnh giấy bạc bị đốt cháy không rõ hình.
- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 20.000^d, gồm 02 tờ Polime mệnh giá 10.000^d, có số seri lần lượt là: SN 17023898 và BP 08687262.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Quảng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 20-7-2018, Hoàng Thế H; trú tại: Bản P, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đi xe ô tô từ nhà vợ của Hiền ở bản H, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến nhà Lò Việt T; trú tại: Bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để chơi. T rủ H góp tiền đi mua ma túy về sử dụng. H đồng ý và đưa cho T 50.000^d rồi T và H đón xe buýt đi lên xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Khi đi đến đường rẽ vào bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La T và H xuống xe và đi bộ vào nhà Quảng Văn N ở bản L, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để hỏi mua ma túy. Khi gặp N, T đã nhờ N mua hộ 02 viên ma túy tổng hợp với số tiền 100.000^d gồm: 01 tờ tiền 50.000^d, 01 tờ 20.000^d và 03 tờ 10.000^d. N đồng ý cầm lấy tiền rồi đi đến nhà Cà Thị X (ở cùng bản) và hỏi mua được của X 02 viên ma túy tổng hợp hết số tiền là 80.000^d, còn thừa 20.000^d Quảng Văn N giữ lại làm tiền công. Sau khi mua được ma túy N cầm về đưa cho T và H. T cầm lấy ma túy rồi lấy chiếc bật lửa ga và mảnh giấy bạc ở trong nhà của N đồng thời rủ N, H vào trong buồng ngủ nhà N cả ba cùng sử dụng hết 02 viên ma túy tổng hợp. Khi T, H và N vừa sử dụng xong thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang, cùng vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 161/CT-VKS, ngày 16-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Quảng Văn N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quảng Văn N về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn N mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-7-2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Quảng Văn N.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng bà 01 (một) mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở không rõ hình.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 20.000^d, gồm 02 tờ Polime mệnh giá 10.000^d, có số seri lần lượt là: SN 17023898 và BP 08687262.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn N.

Ý kiến của bị cáo Quàng Văn N: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn N: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 20-7-2018, Quàng Văn N; nơi cư trú: Bản L, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi đi mua hộ 02 viên ma túy tổng hợp với giá 80.000^d cho Lò Việt T; trú tại: Bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và Hoàng Thế H; trú tại: Bản P, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, mục đích để được sử dụng cùng và được hưởng lợi, thu lợi bất chính số tiền 20.000^d từ việc đi mua hộ ma túy cho T và H.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định :

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn N đi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng không lớn, mục đích đi mua hộ ma túy để được hưởng lợi, thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức án từ 02 năm đến 07 năm đối với bị cáo Quảng Văn N.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Song bị cáo đã có 02 tiền án về tội ma túy, tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng là nhân thân xấu. Bản thân bị cáo đã được đi cải tạo nhiều lần về tội ma túy, biết rõ tác hại của ma túy nhưng do háo lợi nên bất chấp pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần ra một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét lời đề nghị của luật sư người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay xem xét giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sau khi ra tù trở thành người làm ăn lương thiện, người công dân tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo Quảng Văn N đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Quảng Văn N còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Quảng Văn N khai mua của Lò Thị X, trú tại: Bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 20-7-2018 với giá 80.000^d. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay Lò Thị X không có mặt tại địa phương, do vậy cơ quan điều tra sẽ làm rõ sau.

Đối với Lò Việt T và Hoàng Thế H là những người đến nhà Quảng Văn N để nhờ mua ma túy và sử dụng tại nhà N, do không thu giữ được ma túy nên Cơ quan

điều tra đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Lò Việt Tiến và Hoàng Thế Hiển về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi Quảng Văn N cho Lò Việt T, Hoàng Thế H cùng sử dụng ma túy tại nhà mình. Tuy nhiên Quảng Văn N cũng là con nghiện, cùng sử dụng trái phép chất ma túy với T và H. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không khởi tố Quảng Văn N về hành vi: Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc đốt cháy dở là công cụ để bị cáo và các đối tượng Tiến, Hiển cùng nhau sử dụng ma túy, xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 20.000^d gồm: 02 (hai) tờ polime mệnh giá 10.000^d, lần lượt có số SERI: SN 17023898 và BP 08687262. Thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Gia đình bị cáo Quảng Văn N có giấy chứng nhận hộ cận nghèo năm 2018. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn N. Vận dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn N 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-7-2018 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bật lửa ga màu đỏ + 01 mảnh giấy bạc đã đốt dở.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 20.000^d, gồm 02 tờ Polime mệnh giá 10.000^d, có số seri lần lượt là: SN 17023898 và BP 08687262.

4. Về Án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn N.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Quàng Văn N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương